TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 318/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 05-3-2020
V/v Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Bích Duyên

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Đức Kiền

Bà Lê Thị Nhanh

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Bùi Viết Nhiên – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa***: Không tham gia.

Ngày 05 tháng 3 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 481/2019/TLST-HNGĐ ngày 03/9/2019 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 851/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 02 năm 2020, giữa các đương sự;

Nguyên đơn: Ông Hồ Hoàng T Q, sinh năm 1986

Địa chỉ thường trú: 142 Tự Phước, Phường N, thành phố D, tỉnh Lâm Đồng.

Địa chỉ tạm trú: 109/35 Lê Quốc Hưng, Phường N, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Phan Thị K H, sinh năm 1990

Địa chỉ thường trú: 95/17A Lê Văn Sỹ, Phường N, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ nơi ở hiện nay: 3201 Nottage Ln, Falls Church, VA 22042-3811, Hoa Kỳ

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và Bản tự khai nguyên đơn ông Hồ Hoàng T Q trình bày:

Ông và bà Phan Thị K H đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 03, do Ủy ban nhân dân Phường N, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 14 tháng 02 năm 2017. Sau khi kết hôn bà Phan Thị K H sang Hoa Kỳ học tập và sinh sống. Vì công việc ông và bà H không có thời gian dành cho nhau, cũng vì khoảng cách địa lý vợ chồng

ít liên lạc với nhau, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, tình cảm không còn nên ông yêu cầu được ly hôn với bà Phan Thị K H.

Về con chung: Không có

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về nợ chung: Không có

Ông xin được vắng mặt khi Tòa án giải quyết vụ án.

Tại Bản tự khai và Đơn xin vắng mặt bị đơn bà Phan Thị K H trình bày:

Bà đồng ý ly hôn với ông Hồ Hoàng T Q vì hai bên sống xa cách, tình cảm không còn.

Về con chung: Không có

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về nợ chung: Không có

Ông xin được vắng mặt khi Tòa án giải quyết vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về thủ tục tố tụng:

Ông Hồ Hoàng T Q và bà Phan Thị K H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ Khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông Q và bà H.

Về nội dung:

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Ông Hồ Hoàng T Q và bà Phan Thị K H có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 03, do Ủy ban nhân dân Phường N, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 14 tháng 02 năm 2017 nên là hôn nhân hợp pháp.

Về yêu cầu xin ly hôn của ông Hồ Hoàng T Q , Hội đồng xét xử xét thấy:

Bà Phan Thị K H học tập và sinh sống tại Hoa Kỳ. Sau khi kết hôn vợ chồng sống xa cách cả hai không có thời gian dành cho nhau, cũng vì khoảng cách địa lý vợ chồng ít liên lạc với nhau, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, tình cảm không còn. Do vậy ông Hồ Hoàng T Q xác nhận không còn tình cảm với bà Phan Thị K H nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn, về phía bà H cũng đồng ý ly hôn theo yêu cầu của ông Q. Điều này cho thấy cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, căn cứ Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình, yêu cầu của ông Q xin ly hôn bà H là có cơ sở, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Về con chung: Không có

[3] Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết; Về nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết, Hội đồng xét xử không xét.

[4] Về án phí: Ông Hồ Hoàng T Q là nguyên đơn trong vụ án ly hôn nên phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 28, Điều 37, Điều 147, Điều 228, Điều 273, Điều 479 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 122, Điều 123 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án,

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân:

Cho ly hôn giữa ông Hồ Hoàng T Q và bà Phan Thị K H.

2. Về con chung: Không có

3. Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết; Về nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết, Hội đồng xét xử không xét.

4. Về án phí sơ thẩm: Ông Hồ Hoàng T Q chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số AA/2019/0024346 ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Q đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn có quyền kháng cáo đối với bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. Bị đơn có quyền kháng cáo đối với bản án trong thời hạn 01 tháng, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân cấp cao tại TPHCM;
- VKSND cấp cao tại TPHCM;
- VKSND TPHCM;
- Cục Thi hành án dân sự TPHCM;
- UBND Phường 13, quận Phú Nhuận; TP. HCM;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Bích Duyên